

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P

Bản án số: 115/2021/HSST

Ngày: 07 - 7 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bình Minh và bà Nguyễn Thị Việt Hà;

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Minh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 119/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn C**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày: 01/01/1976, tại Điện Biên; trú tại: Cùm L, xã T, thành phố Đ, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; con ông: Lò Văn P (*Đã chết*) và bà Lò Thị B; vợ: Lò Thị X; con: Có một con sinh năm 2001; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 26/10/2015 bị cáo trộm cắp tài sản tại thành phố Điện Biên Phủ, đem bán ở huyện Điện Biên và bị công an huyện Điện Biên phát hiện bắt giữ; khi bị bắt bị cáo đã có hành vi gây thương tích cho người thi hành công vụ. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 132/2016/HSST ngày 04/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt bị cáo 42 tháng tù về tội "*Cố ý gây thương tích*"; tại bản án hình sự sơ thẩm số 44/2016/HSST ngày 17/5/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội: "*Trộm cắp tài sản*" và tổng hợp hai bản án bị cáo pH chấp hành 54 tháng tù; ngày 27/02/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; nhân thân: Sử dụng ma túy và đã nhiều lần bị kết án về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo Bộ luật Hình sự năm 1999, nhưng được xóa án tích theo nghị quyết 33/2009/QH12 của Quốc hội; bị tạm giam từ ngày 30/3/2021 cho đến nay; có mặt.

Bị hại:

- Ông Quảng Văn H; địa chỉ: Bản Huổi Phạ, phường H, thành phố Đ, tỉnh Đ; vắng mặt.

- Bà Lò Thị B; địa chỉ: Bản H, phường H, thành phố Đ, tỉnh Đ; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Hà Văn P; địa chỉ: Đội 24, xã N, huyện Đ, tỉnh Đ; vắng mặt.

- Ông Phạm Đức H; địa chỉ: Bản H, phường N, thành phố Đ, tỉnh Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 13 giờ ngày 16/3/2021, bị cáo Lò Văn C đi xe máy biển kiểm soát 27AA-042.25 (Mượn của con trai là Lò Văn H), qua nhà ông Quàng Văn H ở bản Huổi Phạ, phường Him Lam, thành phố Điện B Phủ; thấy không người ở nhà, bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. C để xe ngoài đường, đi vào thì thấy cửa nách trái nhà chỉ khép hờ. Bị cáo mở cửa vào nhà lấy hai cuộn vải trắng, một cuộn vải đỏ và hai chiếc khăn Piêu để trong tủ. Bị cáo đem số tài sản trên, nói dối là của mình, bán cho ông Hà Văn P ở đội 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện B được 400.000 đồng rồi đem mua ma túy sử dụng và chi tiêu cá nhân hết.

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26/3/2021, cũng bằng phương tiện và cách thức trên, bị cáo đã trèo tường vào sau nhà bà Lò Thị B ở bản Huổi Phạ, phường Him Lam, thành phố Điện B Phủ; dùng tay giật tung bản lề cửa sau, vào nhà lấy trộm một laptop hiệu Lenovo kèm chuột và dây sạc, một ví màu xanh và một túi nhựa màu trắng đen. Ra đến cổng, bị cáo mở ví thấy không có tiền thì rút ví đi. Bị cáo mang số tài sản trên đến gửi nhờ nhà ông Phạm Đức H ở bản Hồng Lừu, phường Noong Bua, thành phố Điện B Phủ, nhưng không nói đây là tài sản trộm cắp được. Chiếc túi nhựa bị cáo vứt xuống mương nước gần nhà ông H.

Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ tài sản bị cáo trộm cắp được và trả cho bị hại, trừ chiếc túi nhựa; riêng chiếc ví bà B đã tự tìm lại được.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản của mình; bị hại khai về việc mình bị mất tài sản; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khai về việc mua bán tài sản với bị cáo, việc cho bị cáo gửi tài sản như đã nêu trên.

2. Các vấn đề khác:

Tại bản kết luận định giá tài sản số 25/QĐ ngày 30/3/2021, hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 5.594.000 đồng; trong đó:

- Một laptop hiệu Lenovo kèm dây sạc trị giá 3.990.000 đồng; một chuột máy tính trị giá 100.000 đồng; một chiếc túi nhựa trị giá 44.000 đồng; một ví da trị giá 60.000 đồng;

- Một cuộn vải màu đỏ trị giá 600.000 đồng; hai cuộn vải trắng trị giá 400.000

đồng; hai chiếc khăn Piêu trị giá 400.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không khiếu nại về kết luận định giá nêu trên.

3. Quyết định truy tố và đề nghị của Viện kiểm sát:

Cáo trạng số 67/CT-VKSTPĐBP ngày 14/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện B Phủ truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS: Xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 27 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; không đề cập giải quyết về vật chứng.

4. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã nhận thấy việc làm của mình là sai trái, vi phạm pháp luật; xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo, của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Trong 02 ngày 16/3/2021 và 26/3/2021, tại bản Huỗi Phạ, phường Him Lam, thành phố Điện B Phủ; lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, bị cáo Lò Văn C đã lén lút, bí mật vào nhà ông Quàng Văn H và bà Lò Thị B lấy trộm hai cuộn vải, hai chiếc khăn Piêu, một laptop hiệu Lenovo kèm chuột, dây xạc, một ví da và một túi nhựa; tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 5.594.000 đồng. Bị cáo đem 02 cuộn vải và 02 chiếc khăn Piêu, nói dối là của mình, bán cho anh Hà Văn P được 400.000 đồng rồi mua ma túy sử dụng và chi tiêu cá nhân hết. Laptop kèm chuột, dây xạc bị cáo nói dối là của mình, gửi ở nhà ông Phạm Đức H; ví và túi bị cáo vứt đi. Xe máy bị cáo dùng đi trộm cắp là của con trai bị cáo; bị cáo tự ý lấy sử dụng.

Khoản 1 Điều 173 BLHS quy định: "*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*".

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo điều luật đã viện dẫn ở trên.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng bản thân bị cáo đã nhiều lần bị kết án về tội " Trộm cắp tài sản", trong đó có lần kết án sau cùng chưa

được xóa án tích. HĐXX xét thấy cần pH áp dụng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo; áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo các điểm, khoản tương ứng của Điều 51 và Điều 52 BLHS đối với bị cáo.

Mức hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo Khoản 5 Điều 173 BLHS thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy: Bị cáo ngoài làm ruộng ra không có nghề nghiệp, thu nhập gì khác, không có tài sản gì đáng kể, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Bồi thường dân sự, vật chứng và các vấn đề khác: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất; số tiền bán tài sản trộm cắp bị cáo đã chi tiêu hết; người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường, nên không đề cập giải quyết về bồi thường dân sự và vật chứng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan mua tài sản của bị cáo, cho bị cáo gửi tài sản, nhưng không biết tài sản do trộm cắp mà có; xe máy dùng đi trộm cắp bị cáo mượn của con trai là Lò Văn H, H không biết việc phạm tội của bị cáo, nên không đề cập xử lý các đối tượng này.

[5] Án phí: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện B Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện B Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".
2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS: Xử phạt bị cáo 27 (*Hai mươi bảy*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam 30/3/2021.
3. Bồi thường dân sự: Không đề cập giải quyết.
4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo pH chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/7/2021); nếu những người này vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- Viện kiểm sát TP.ĐBP;
- Viện kiểm sát tỉnh ĐB;
- Cơ quan CSĐT công an TP.ĐBP;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện B;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS TPĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ;
- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán chủ tọa

Vũ Thị Nhung

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN B PHỦ
TỈNH ĐIỆN B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

B BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 16 giờ 20 phút, ngày 07/7/2021;

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện B Phủ, tỉnh Điện B;

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bình Minh và bà Nguyễn Thị Việt Hà;

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số thụ lý số 119/2021/HSST ngày 15/6/2021 đối với bị cáo: Lò Văn C; sinh năm: 1976, tại Điện B;

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật;

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí

3. Có căn cứ kết tội bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

4. Hình phạt, trách nhiệm bồi thường thiệt hại và các vấn đề dân sự:

- Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS: Xử phạt bị cáo 27 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 30/3/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

- Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Không đề cập giải quyết.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

- Vấn đề dân sự trong vụ án hình sự: Không có.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

5. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

6. Án phí, vật chứng, tài sản bị kê B, tài khoản bị phong tỏa:

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo PH chịu

200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

- Vật chứng: Không đề cập giải quyết.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

- Tài sản bị kê B, tài khoản bị phong tỏa: Không có

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

7. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

8. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

9. Quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/7/2021); nếu những người này vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc hồi 16 giờ 35 phút ngày 07 tháng 7 năm 2021. B bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Nhung

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN B PHỦ
TỈNH ĐIỆN B**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P

Số: 115/TB-TA

Điện B Phủ, ngày 07 tháng 7 năm 2021

THÔNG BÁO

KẾT QUẢ XÉT XỬ SƠ THẨM

Kính gửi: UBND xã Thanh Minh, thành phố Điện B Phủ, tỉnh Điện B

Ngày 07 tháng 07 năm 2021 Tòa án nhân dân thành phố Điện B, tỉnh Điện B đã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đã thụ lý số 119/2021/HSST ngày 15/6/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn C**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày: 01/01/1976, tại Điện B; trú tại: Cụm Lọng Hỏm, xã Thanh Minh, thành phố Điện B Phủ, tỉnh Điện B; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; con ông: Lò Văn Păng (*Đã chết*) và bà Lò Thị Bun; vợ: Lò Thị Xiển.

Tại bản án số 115/2021/HSST ngày 07 tháng 7 năm 2021 Hội đồng xét xử sơ thẩm đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".
2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS: Xử phạt bị cáo 27 (*Hai mươi bảy*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam 30/3/2021.
3. Bồi thường dân sự: Không đề cập giải quyết.
4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo pH chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.
5. Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/7/2021); nếu những người này vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Căn cứ vào Điều 262 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân thành phố Điện B Phủ, tỉnh Điện B thông báo cho chính quyền xã, phường nơi bị cáo cư trú được biết.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhung

